

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 38/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07/6/2019.
V/v: “Ly hôn”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Chiên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Quang Minh.
2. Ông Trần Xuân Giới.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh: Bà Trần Thị Kim Anh - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2019, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXX - ST ngày 09/5/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/QĐS-ST ngày 22/5/2019. Giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị H - Sinh: 1981

Nơi cư trú: Tổ 21, khu 2, P.Hà Trung, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Có mặt tại phiên tòa.

****Bị đơn:*** Anh Nguyễn Duy Điệp - Sinh: 1977

Nơi cư trú: Tổ 21, khu 2, P.Hà Trung, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 15/01/2019, bản tự khai ngày 26/02/2019 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Nguyễn Duy Đ chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2003, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, đăng ký kết hôn tự nguyện. Trước khi đăng ký kết hôn anh Đ và Tôi (H) chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng xô xát đánh chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên nội ngoại hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2017 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay Tôi (H) thấy tình cảm không còn, xin được ly hôn anh Đ.

- Về con: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Nguyễn Thị Minh T - sinh: 20/11/2004 và Nguyễn Minh T - sinh: 19/8/2009. Nếu ly hôn, Tôi (H) xin được

nuôi con chung Nguyễn Thị Minh T, còn con chung Nguyễn Minh T giao cho anh Đ nuôi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu.

- Về tài sản và nợ: Tôi (H) xác nhận vợ chồng không yêu cầu giải quyết tài sản chung, cuộc sống chung vợ chồng không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Nguyễn Duy Đ tại bản tự khai ngày 26/02/2019, trình bày về việc anh đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị H như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không có gì mâu thuẫn lớn. Chị H xin ly hôn và trình bày do Tôi (Đ) đi uống rượu thường xuyên về muộn và đánh đập đuổi chị H ra khỏi nhà là không đúng. Nay Tôi (Đ) vẫn còn tình cảm và mong muốn tiếp tục sống với chị H, vì vậy Tôi đề nghị Tòa án hòa giải để chúng tôi được đoàn tụ.

- Về con: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Nguyễn Thị Minh T - sinh: 20/11/2004 và Nguyễn Minh T - sinh: 19/8/2009. Nếu ly hôn, Tôi (Đ) xin được nuôi 02 con chung Nguyễn Thị Minh T, Nguyễn Minh T. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

- Về tài sản và nợ: Tôi (Đ) không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, quan điểm trình bày của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy Đ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, được pháp luật bảo vệ. Chị H xác nhận cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng xô xát đánh chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên nội ngoại hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau.

Ngày 11/4/2019, Tòa án nhân dân thành phố H có điều tra xác minh ở địa phương nơi vợ chồng chung sống, đại diện tổ dân cung cấp thông tin là chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy Đ là vợ chồng và sinh sống tại tổ dân, anh chị sống cùng với gia đình anh Đ tại tổ 21, khu 2, phường Hà T. Vợ chồng anh Đ và chị H thường xuyên xảy ra cãi vã và có xô xát nhau, nguyên nhân do anh Đ mãi chơi không quan tâm đến vợ con, chị H khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Đ không thay đổi, mặt khác chị H cũng muốn vợ chồng xây nhà nơi khác, không muốn sống chung cùng gia đình bên nội nhưng anh Đ không đồng ý, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tổ dân cung cấp thông tin để Tòa án biết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng dành thời gian và hướng dẫn anh Đ về gặp gỡ chị H để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Đ không gặp chị H. Tòa

án cũng đã kiên trì thông báo triệu tập hòa giải nhưng anh Đ không có mặt tại Toà án để Tòa án có hướng hòa giải khuyên vợ chồng về đoàn tụ. Việc này chứng minh anh Đ không quan tâm đến chị H và hạnh phúc vợ chồng, anh bỏ mặc chị H.

Từ những phân tích trên, thấy tình cảm vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy Đ có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng ly thân không ai quan tâm đến ai, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H là cần thiết.

[2] Về con: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy Đ sinh được 02 con chung là Nguyễn Thị Minh T - sinh: 20/11/2004 và Nguyễn Minh T - sinh: 19/8/2009. Xét con chung Nguyễn Thị Minh T là con gái cần sự chỉ bảo hướng dẫn của Mẹ khi cháu phát triển về tâm sinh lý, nên giao cho Mẹ nuôi là phù hợp; còn con chung Nguyễn Minh T là con trai cần giao cho Bố nuôi là phù hợp. Việc giao mỗi con cho bố và mẹ nuôi cũng đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người bố người mẹ khi ly hôn đối với con cái. Nên chấp nhận yêu cầu của chị H về con là phù hợp.

[3] Về tài sản và nợ: Chị H và anh Đ không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu án phí ly hôn.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; khoản 4, Điều 147; khoản 3, Điều 228; khoản 1, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H.
Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Duy Đ.
2. Về con:
 - Giao con chung Nguyễn Thị Minh T - sinh: 20/11/2004 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.
 - Giao con chung Nguyễn Minh T - sinh: 19/8/2009 cho anh Nguyễn Duy Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.
 - Về cấp dưỡng nuôi con: không đề cập.
 - Anh Nguyễn Duy Đ và chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
4. Về tài sản và nợ: Không đề cập.
5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm (*chị H đã nộp tạm ứng án phí ly hôn tại biên lai số: 0000614 ngày 09/01/2019, tại chi cục thi hành án dân sự thành phố H, nay chuyển thành án phí ly hôn chính thức*).

Án xử công khai, có mặt chị H, vắng anh Đ. Báo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, chị H kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Đ kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.H
- Tòa án nhân dân Tỉnh Q.N;
- THA TP.H;
- Các đương sự;
- UBND phường Hà Trung;
- Lưu hồ sơ + VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Chiên